

Số: 789/QĐ-UBND

Đông Đa, ngày 08 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chỉ tiêu biên chế
và dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của phường Đông Đa**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐÔNG ĐA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố: số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội và số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố phân cấp nguồn thu,

nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội; số 48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2026; số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026; Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và cập nhật Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của thành phố Hà Nội; số 491/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của thành phố Hà Nội năm 2026;

Căn cứ Chi thị số 10/CT-UBND ngày 25/6/2025 của UBND Thành phố về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025;

Căn cứ Quyết định 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND phường Đống Đa: số 17/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; số 18/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách phường và phân bổ dự toán ngân sách; số 19/NQ-HĐND ngày 05/12/2025 về kế hoạch đầu tư công năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chỉ tiêu biên chế và dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị, phòng, ban, hội, đoàn thể thuộc phường Đống Đa:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp và dự toán thu, chi ngân sách được giao, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị dự toán thuộc phường phân bổ chi tiết dự toán theo quy định trên tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ hiệu quả và tổ chức thực hiện theo các yêu cầu nhiệm vụ sau:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Các đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc phường Đống Đa căn cứ các chỉ tiêu của phường giao theo lĩnh vực quản lý, có trách nhiệm triển khai các giải pháp thực hiện chỉ tiêu, đôn đốc tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện

hàng tháng, quý và cả năm về UBND phường Đồng Đa qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Văn phòng HĐND&UBND phường để tổng hợp, báo cáo Đảng ủy - HĐND - UBND phường, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Việc triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

Các đơn vị thuộc phường thực hiện nghiêm túc các nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và điều hành ngân sách linh hoạt, an toàn; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm soát quyền lực gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

2.1. Về thu ngân sách nhà nước

- Chi cục Thuế KVI (cơ sở 4) tăng cường quản lý thu NSNN, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo tính bền vững, mở rộng cơ sở thu; chống thất thu, chuyển giá trốn thuế; gian lận thương mại, đặc biệt trong các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số; quản lý hiệu quả các nguồn thu ngân sách từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; kinh doanh qua mạng; tập trung quản lý đối với chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Đề án "*Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán*" đã được Bộ Tài chính phê duyệt, tạo động lực thúc đẩy khu vực hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình, mở rộng quy mô và phát triển bền vững, đồng thời góp phần minh bạch hóa hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân, tăng cường kỷ cương, niềm tin và sự đồng thuận xã hội.

- Giao dự toán thu phí, lệ phí và giao nhiệm vụ thu ngân sách cho các đơn vị liên quan, phối hợp chặt chẽ với các đội thuế thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch ở mức cao nhất.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước

Phân bổ dự toán chi phải đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; bố trí dự phòng ngân sách không thấp hơn mức dự phòng được cấp trên giao; phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở nhiệm vụ thực tế và chế độ, chính sách hiện hành; chủ động bố trí cơ cấu chi ngân sách năm 2026 theo nguyên tắc triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương...

Tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể (đặc biệt là khoản thu

tiền sử dụng đất gắn với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển). Trong điều hành tài chính - ngân sách nhà nước năm 2026, trường hợp ngân sách phường có nguồn thu cân đối ngân sách dự kiến giảm so với dự toán được UBND Thành phố giao, phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2.2.1. Đối với chi đầu tư phát triển

a) Đối với các dự án đầu tư XDGB sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố:

Việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư trên cơ sở danh mục và mức vốn được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan; tuyệt đối không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

b) Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách phường theo phân cấp và vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu:

- Thực hiện việc phân bổ kế hoạch đầu tư công theo đúng Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của Thành phố về đầu tư công; tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng theo chỉ đạo của Trung ương.

- Việc phân bổ dự toán chi đầu tư công theo phân cấp và tập trung, không dàn trải, ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách phường để: thanh toán nợ xây dựng cơ bản (nếu có); thanh toán kinh phí quyết toán dự án hoàn thành; đối ứng ngân sách phường cho các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu để đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các dự án, đặc biệt các dự án hoàn thành trong năm 2026; các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt để hoàn thành dự án; phần vốn còn lại bố trí đủ vốn cho các dự án thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND Thành phố và HĐND phường quyết nghị; các dự án tạo nguồn thu cho phường, phường trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tăng cường quản lý, theo dõi, xử lý triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản

- Rà soát, đánh giá đầy đủ số liệu nợ xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công hiện hành; thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới.

- Sử dụng toàn bộ nguồn ngân sách phân cấp cho đầu tư phát triển, nguồn vốn tăng thu, thường vượt thu, kết dư, nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu để hoàn ứng, thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản.

- Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách theo quy định tại Luật Đầu tư công và các văn bản quy định của Thành phố. Các dự án trong danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2026 phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao; không được yêu cầu nhà thầu ứng vốn thi công khi chưa được

bố trí vốn hoặc ứng vốn thi công vượt kế hoạch vốn đã bố trí; không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu chưa được bố trí vốn.

d) Phòng nghiệp vụ số 4 - Kho bạc Nhà nước khu vực I chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị và các phòng, ban, ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán, tạm ứng kế hoạch vốn XDCB theo đúng quy định; vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, vốn thực hiện thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, vốn thanh quyết toán dự án hoàn thành theo cơ chế linh hoạt đảm bảo điều kiện theo quy định, không để tình trạng tạm ứng kéo dài do chưa có khối lượng thực hiện, tạm ứng để bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng không chi trả, tránh tình trạng các dự án có số dư tạm ứng theo chế độ, chưa thu hồi, chưa quyết toán đề nghị chuyển nguồn sang năm sau, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư dự án hoàn thiện hồ sơ, chứng từ các khoản đã thực hiện chi trả cho các đối tượng được nhận bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thu hồi tạm ứng theo quy định; hướng dẫn các chủ đầu tư và kiểm soát giải ngân đối với nguồn vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 (nếu có) trước khi giải ngân các nguồn vốn khác trong kế hoạch đầu tư công năm 2026.

đ) Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân nhưng thiếu vốn; hạn chế tối đa việc kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân của dự án.

e) Việc nộp hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành đảm bảo đúng thời gian quy định, dự án nhóm C không quá 4 tháng, nhóm B không quá 6 tháng, nhóm A không quá 9 tháng và thanh quyết toán đúng quy định của pháp luật và Thành phố về nguồn thu nhiệm vụ chi các cấp ngân sách.

g) Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công cụ của các cá nhân, đơn vị liên quan; cá thể hoá trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các cá nhân, đơn vị được giao với tiến độ thực hiện, giải ngân của từng dự án; phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch được giao.

h) Chủ đầu tư và các phòng, ban liên quan: (i) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của pháp lý nhiệm vụ, dự án và các thông tin, số liệu, tài liệu liên quan đến việc đề xuất kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; (ii) Chủ động lập kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đối với từng dự án, trong đó: Xác định rõ tiến độ triển khai từng hạng mục công việc, dự kiến kết quả giải ngân tương ứng và phân công nhiệm vụ cụ thể rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; (iii) Thực hiện chế độ báo cáo về việc lập, theo dõi, giám sát, đánh giá đầu tư và chế độ báo cáo về đầu tư công theo quy định; định kỳ trước ngày 03 hàng tháng, gửi báo cáo về tình hình thực hiện và

giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công về phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp, theo dõi tiến độ giải ngân và báo cáo UBND phường.

2.2.2. Về chi thường xuyên:

Các định mức theo dân số và tỷ lệ được tính toán để tạo nguồn. Dự toán cụ thể của các lĩnh vực, các đơn vị dự toán do UBND Phường xây dựng, báo cáo HĐND Phường quyết định trên cơ sở nhiệm vụ thực tế và chế độ chính sách hiện hành.

Bổ trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định: thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*); và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên theo mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng/tháng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, trong đó sử dụng từ nguồn CCTL (*nguồn còn dư tại phường và nguồn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu để thực hiện CCTL*) để bổ trí kinh phí chênh lệch tăng mức lương cơ sở từ 1.490.000 đồng/tháng lên 2.340.000 đồng/tháng.

Thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, trong đó kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, thực hiện chế độ tiền thưởng của viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2 do đơn vị tự đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm trong năm 2026 như: triển khai các cơ chế, chính sách của Luật Thủ đô, bảo đảm nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng); đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước các cấp theo quy định. Chủ động bố trí nguồn kinh phí cải cách tiền lương còn dư và nguồn kinh phí ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ (nếu có) để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương, Thành phố ban hành theo quy định. Các cơ quan, đơn vị thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát trong nước và ngoài nước.

Việc phân bổ và giao dự toán đối với các cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Việc phân bổ, giao dự toán chi cho các đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể đã được HĐND nghị quyết, đảm bảo các nhiệm vụ, các chế độ, chính sách đã được Trung ương, Thành phố, đặc biệt là các chính sách an sinh xã hội và tiền lương; đảm bảo hoạt động của bộ máy hành chính, quản lý nhà nước các

cấp theo quy định. Các đơn vị xây dựng kế hoạch chi cho các nhiệm vụ, bao gồm cả các nhiệm vụ phát sinh trong phạm vi dự toán đã được phân bổ. Hạn chế việc phát sinh bổ sung dự toán kinh phí, trừ trường hợp Phường giao nhiệm vụ.

Bố trí dự toán theo định hướng của Thành phố, không thấp hơn dự toán Thành phố giao đối với chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: định mức phân bổ theo tiêu chí học sinh được quy định tại Nghị quyết của HĐND Thành phố số 48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội. Định mức đảm bảo lương, phụ cấp và các khoản theo lương theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng và chi khác. Mức chi khác được xác định cụ thể theo chỉ tiêu học sinh. Trường hợp định mức không đảm bảo quỹ tiền lương và chi khác tối thiểu, ngân sách sẽ cấp bù, đảm bảo chi khác không thấp hơn mức tối thiểu. Đối với một số trường nhỏ, có ít học sinh, tổng chi khác quá thấp, sau khi đã cấp bù chi khác tối thiểu vẫn không đảm bảo hoạt động, do vậy UBND phường trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực HĐND và UBND cho phép điều hòa từ kinh phí chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, dạy nghề giữa các trường để hỗ trợ những trường nhỏ, ít học sinh, có chi khác quá thấp các chi phí như điện, nước, internet, chi phí bảo trì, nâng cấp các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học.... để đảm bảo kinh phí hoạt động trong năm.

Đối với các dịch vụ công ích, dịch vụ đô thị (vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng, cấp thoát nước...): bố trí ngân sách theo quy trình, định mức, đơn giá đã được phê duyệt đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định về phân cấp quản lý và phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách. Kinh phí thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường, vận chuyển chất thải được xác định trên cơ sở khối lượng duy trì, đơn giá do cấp có thẩm quyền ban hành và kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo phù hợp khả năng cân đối ngân sách; sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tham mưu UBND phường đề xuất bổ sung dự toán công tác duy trì vệ sinh môi trường gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

Việc mua sắm tài sản phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật, quán triệt quan điểm thực hành tiết kiệm, tránh lãng phí trong mua sắm..

Phân bổ và giao dự toán chi sự nghiệp khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo để tập trung thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố, phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và Công nghệ và quy định hiện hành.

Phân bổ ngân sách theo đầu mối và theo lĩnh vực chi tiết ngay đầu năm; bố trí một số khoản điều hành tập trung để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát sinh, đột xuất của phường. Việc phân bổ được thực hiện theo tiến độ triển khai nhiệm vụ của các đơn vị và có đủ thủ tục theo quy định.

Ngân sách hỗ trợ các đơn vị ngành dọc kinh phí thực hiện theo nhiệm vụ theo khả năng cân đối ngân sách.

Tiếp tục bố trí ngoài định mức kinh phí vận hành Trụ sở Đảng ủy- HĐND - UBND - UB MTTQ phường; bố trí kinh phí phục vụ hoạt động điều hành của HĐND, UBND phường. Bố trí dự phòng ngân sách.

2.3. Về điều hành ngân sách:

Thực hiện giải ngân cho các nhiệm vụ chi theo tiến độ thu; khi nguồn thu chưa kịp thời, thực hiện chi theo nguyên tắc ưu tiên đảm bảo nguồn chi lương, phụ cấp, các chế độ an sinh, xã hội và đảm bảo hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị.

Các đơn vị, Cơ quan, Ban, Ngành, Đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch điều hành, chi ngân sách trong phạm vi dự toán được phân bổ đầu năm. Hạn chế việc đề nghị cấp bổ sung dự toán.

2.4. Tiếp tục bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2026 và tích lũy cho giai đoạn 2027-2030: tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định, bao gồm:

10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương, quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2026 đã được cấp có thẩm quyền giao.

Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2025 còn dư chuyển sang.

Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2026; riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được quy định cụ thể tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Điều 3. Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp

Thủ trưởng các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Phường nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

3.1. Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp theo đúng số giao của UBND Thành phố trên cơ sở Nghị quyết của HĐND Phường.

Trong năm 2026, nếu có phát sinh (tăng hoặc giảm), báo cáo UBND Phường xem xét, quyết định.

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm sử dụng công chức, viên chức, lao động hợp đồng (nếu có) đúng chỉ tiêu, định mức được giao.

3.2. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Nghị quyết thực hiện Luật Thủ đô và các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về việc tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

3.3. Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các sở đảm bảo một việc - một đầu mối xuyên suốt và không trùng chéo giữa các đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, quy định của Luật Thủ đô và các Kết luận, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố.

3.4. Rà soát, sắp xếp, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả biên chế được giao năm 2026. Đối với những đơn vị còn nhiều biên chế chưa sử dụng, xây dựng kế hoạch tuyển dụng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng theo quy định. Trong quá trình tuyển dụng, tiếp nhận, phải dự tính số chỉ tiêu biên chế tinh giản giai đoạn 2026-2031 theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Các đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc phường tiếp tục quán triệt thực hiện năm **“Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”** và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2026 đã được UBND Phường giao.

2. Các phòng, ban chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, tham mưu các giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu đã được HĐND nghị quyết.

3. Tuân thủ thực hiện quy định việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, quản lý nhà nước về đầu tư công theo quy định của pháp luật Đầu tư công, Đấu thầu, Xây dựng, Đất đai, Môi trường và pháp luật có liên quan, các quy định của Thành phố về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá đầu tư và chấp hành chế độ báo cáo về đầu tư công theo quy định của nhà nước. Thực hiện cung cấp, đăng tải thông tin đấu thầu, tuân thủ quy định của Nhà nước về lộ trình đấu thầu qua mạng; Lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp đảm bảo cạnh tranh, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu và các Nghị định, văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành.

4. Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, tiến độ giải ngân cho từng nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026. Bám sát tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án để kịp thời chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án, đặc biệt là các dự án thực hiện thuộc Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực y tế, giáo dục, di tích.

5. Chủ động rà soát và kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét c:

**BIỂU PHÂN BỐ CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ VÀ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
NĂM 2026 - KHỐI GIÁO DỤC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025
của UBND phường Đồng Đa)

TT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số biên chế giao năm 2026				Số HDLĐ giao năm 2026	
			Tổng tạm giao biên chế	BGH	Giáo viên	Nhân viên	HDLĐ định mức	HDLĐ theo ND 111 làm hỗ trợ phục vụ
1	2	3	4 = 5+6+7	5	6	7	8	9
I	Khối Mầm non		87	9	72	6	24	10
1	Mầm non Hoa Hồng	Người	31	3	26	2	9	4
2	Mầm non Vĩnh Hồ	Người	26	3	21	2	7	3
3	Mầm non Quang Trung	Người	30	3	25	2	8	3
II	Khối Tiểu học		237	12	206	19	0	18
1	Tiểu học Bế Văn Đàn	Người	53	3	46	4		2
2	Tiểu học Thái Thịnh	Người	63	3	55	5		4
3	Tiểu học Thịnh Hào	Người	42	2	36	4		4
4	Tiểu học Thịnh Quang	Người	41	2	36	3		4
5	Tiểu học Quang Trung	Người	38	2	33	3		4
III	Khối THCS		230	10	200	20	0	15
1	THCS Bế Văn Đàn	Người	77	3	68	6		4
2	THCS Thái Thịnh	Người	64	3	56	5		4
3	THCS Thịnh Quang	Người	42	2	36	4		4
4	THCS Quang Trung	Người	47	2	40	5		3
IV	Nhà nuôi dưỡng trẻ em Hữu Nghị	Người	15					2
	Tổng cộng:		569	31	478	45	24	45